ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 96 /KH-UBND	*Lạng Sơn, ngày 18 tháng 3 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Xây dựng xã, phường không ma túy giai đoạn 2026 - 2030, phấn đấu đến năm 2030 xây dựng tỉnh Lạng Sơn đạt "Tỉnh không ma túy"

Thực hiện Kết luận số 132-KL/TW, ngày 18/3/2025 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW, ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 13/4/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Kết luận số 132-KL/TW; Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 13/3/2025 của Chính phủ về Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 163/2024/QH-15 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030; Kế hoạch số 292/KH-BCA-V01 ngày 20/5/2025 của Bộ Công an về thực hiện Nghị quyết số 93/NQ-CP; nhằm tiếp tục huy động tối đa sức mạnh của hệ thống chính trị, tập trung các nguồn lực, triển khai các giải pháp đồng bộ, quyết liệt, có trọng tâm, trọng điểm, bảo đảm tỉnh Lạng Sơn phát triển an toàn, ổn định, bền vững. UBND tỉnh ban hành Kế hoạch xây dựng xã, phường không ma túy giai đoạn 2026 - 2030, phấn đấu đến năm 2030 xây dựng tỉnh Lạng Sơn đạt "Tỉnh không ma túy", như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu chung

Tổ chức triển khai đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp; phấn đấu đến năm 2030, tỉnh Lạng Sơn đạt "Tỉnh không ma túy" theo tiêu chí của Chính phủ, Bộ Công an; bảo đảm 65/65 xã, phường kiểm soát tốt tình hình ma túy, không phát sinh điểm phức tạp về ma túy; quản lý chặt chẽ 100% người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy, người quản lý sau cai; từng bước triệt xóa nguồn cung, giảm mạnh nguồn cầu; duy trì ổn định trật tự, an toàn xã hội, xây dựng môi trường xã hội trong sạch, lành mạnh, tạo nền tảng vững chắc cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Phấn đấu xây dựng "cấp xã không ma túy", trong đó, từng thôn, tổ dân phố là đơn vị "không ma túy"; từng trường học, cơ quan là "trường học không ma túy", "cơ quan, doanh nghiệp không ma túy"; không để tồn tại bất kỳ điểm chứa chấp, sử dụng trái phép chất ma túy trên địa bàn; 100% người nghiện và người sử dụng trái phép chất ma túy trên địa bàn được quản lý; mọi thông tin phản ánh của người dân được tiếp nhận, xử lý, giải quyết kịp thời.

Quán triệt đầy đủ công tác phòng, chống ma túy là nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách, thường xuyên và lâu dài; xác định đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng, gắn trực tiếp với trách nhiệm của từng đồng chí trong cấp ủy và hệ thống chính trị ở cơ sở; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của chính quyền từ tỉnh đến cơ sở; phân công rõ ràng, chỉ đạo quyết liệt, kiểm tra thường xuyên.

Tập trung nguồn lực về con người, tài chính; triển khai đồng bộ các giải pháp; lấy phòng ngừa là chính, tích cực đấu tranh ngăn chặn ma túy từ sớm, từ xa; giải quyết tổng thể các mục tiêu giảm cung, giảm cầu, giảm tác hại của ma túy, góp phần ổn định tình hình an ninh, trật tự.

Nâng cao nhận thức của người dân, cộng đồng doanh nghiệp, cơ sở giáo dục và toàn xã hội về hiểm họa ma túy; thúc đẩy phong trào toàn dân tham gia phòng, chống ma túy; xây dựng cộng đồng an toàn, lành mạnh, góp phần phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

1.2. Mục tiêu cụ thể

Phấn đấu xây dựng "xã, phường không ma túy" theo hướng bền vững; hoàn thành xây dựng tỉnh Lạng Sơn đạt "Tỉnh không ma túy" vào năm 2030, lộ trình cụ thể như sau:

- Năm 2026: đạt ít nhất 30%, tương đương từ 20/65 xã, phường không ma túy trên địa bàn tỉnh. Trong đó, duy trì các địa bàn cấp xã không ma túy năm 2025; tập trung xây dựng các địa bàn cấp xã đã triển khai nhưng chưa đạt (nếu có) hoặc đã đạt nhưng không duy trì được; đồng thời, cơ bản hoàn thành việc chuyển hóa, làm giảm rõ rệt tình hình ma túy tại các địa bàn trọng điểm phức tạp nhất.

- Năm 2027: đạt ít nhất 50%, tương đương từ 33/65 xã, phường không ma túy trên địa bàn tỉnh. Trong đó, duy trì các địa bàn cấp xã đã đạt không ma túy; tập trung mở rộng sang các địa bàn cấp xã trọng điểm phức tạp khác.

- Năm 2028: đạt ít nhất 70%, tương đương từ 46/65 xã, phường không ma túy trên địa bàn tỉnh. Trong đó, duy trì các địa bàn cấp xã đã đạt; tập trung hoàn thành cơ bản việc chuyển hóa các địa bàn trọng điểm, phức tạp về ma túy còn lại.

- Năm 2029: đạt ít nhất 85%, tương đương từ 55/65 xã, phường không ma túy trên địa bàn tỉnh. Trong đó, tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng các mô hình, điển hình; không để tái hình thành các địa bàn trọng điểm phức tạp đã được chuyển hóa.

- Phấn đấu đến hết năm 2030: đạt 100%, tương đương 65/65 xã, phường không ma túy trên địa bàn tỉnh; xây dựng địa bàn cấp tỉnh không ma túy, bảo đảm bền vững, thực chất, tránh hình thức.

Từ nay đến hết năm 2030, các địa bàn cấp xã tập trung triển khai đồng

bộ các biện pháp, giải pháp xây dựng "xã, phường không ma túy", nhằm: (1) Giữ vững, kiểm soát địa bàn, không để phức tạp hóa về ma túy; (2) Giảm mạnh số người liên quan đến ma túy, tạo chuyển biến thực chất; (3) Xây dựng và duy trì cơ chế vận hành bền vững tại cấp xã; (4) Mở rộng địa bàn chuyển hóa hằng năm, nâng dần tỷ lệ cấp xã không ma túy; bảo đảm đến năm 2030, 100% xã, phường của tỉnh đạt chuẩn và duy trì ổn định.

2. Yêu cầu

Triển khai đồng bộ, thống nhất từ tỉnh đến cơ sở; bảo đảm chặt chẽ, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm; bám sát phương châm "6 rõ": rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian và rõ kết quả; kết hợp chặt chẽ giữa phòng và chống, giữa "3 giảm" (giảm cung - giảm cầu - giảm tác hại) gắn với "3 tăng" (tăng hiệu lực pháp lý, tăng nguồn lực và tăng quản trị thông minh). Đặc biệt, phải quyết liệt từ địa bàn cơ sở, làm thực chất, trực tiếp, hiệu quả, vì lợi ích chung của cộng đồng và Nhân dân.

Bám sát các quy định, hướng dẫn, tiêu chí về xây dựng tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy của Chính phủ, Bộ Công an và các quy định của pháp luật để đánh giá, phân loại xã, phường không ma túy, tiến tới địa bàn tỉnh không ma túy vào năm 2030. Quá trình thực hiện phải bảo đảm nghiêm túc, hiệu quả, tiết kiệm, khoa học, đúng quy định, đúng tiến độ, không hình thức; không "khoán trắng" cho lực lượng Công an; không để xảy ra tình trạng "phó mặc", "biết mà không xử lý".

Bảo đảm đầy đủ, kịp thời các nguồn lực thực hiện Kế hoạch; ưu tiên bố trí kinh phí, nhân lực, trang bị, cơ sở vật chất cho công tác chuyển hóa địa bàn trọng điểm về ma túy; điều trị, cai nghiện và kiểm soát cơ sở kinh doanh nhạy cảm; đồng thời, tổ chức sơ kết, đánh giá thường xuyên để kịp thời tháo gỡ khó khăn, điều chỉnh biện pháp chỉ đạo, nhân rộng mô hình hiệu quả; xử lý nghiêm các tập thể, cá nhân buông lỏng quản lý để xảy ra phức tạp về ma túy.

II. TIÊU CHÍ XÁC ĐỊNH ĐỊA BÀN KHÔNG MA TÚY

Địa bàn được công nhận là không có ma túy khi đồng thời đạt được các tiêu chí sau:

1. Không có người hiện đang cư trú *(thường trú hoặc tạm trú)* trên địa bàn được xác định là nghiện ma túy *(trừ người đang tham gia điều trị nghiện ma túy bằng thuốc thay thế, người đang cai nghiện tại gia đình, cộng đồng và người đang bị quản lý sau cai nghiện ma tuý*) hoặc sử dụng trái phép chất ma túy trong năm đánh giá.

2. Không có người hiện đang cư trú *(thường trú hoặc tạm trú)* trên địa bàn vi phạm pháp luật về ma túy xảy ra trên địa bàn trong năm đánh giá, không có đối tượng bị truy nã do phạm tội về ma túy lẩn trốn trên địa bàn *(nếu đối tượng bị truy nã lẩn trốn trên địa bàn từ 30 ngày trở lên mà không bị phát hiện, bắt*

giữ để các đơn vị khác phát hiện, bắt giữ thì địa bàn đó không được công nhận là không ma túy).

3. Không có điểm tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy trong năm đánh giá.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Tiếp tục quán triệt các chủ trương, chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy và UBND tỉnh về công tác phòng, chống ma túy và kiểm soát ma túy; xác định đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, thường xuyên, lâu dài, gắn trực tiếp với trách nhiệm của cấp ủy, người đứng đầu và hệ thống chính trị ở cơ sở. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý nghiêm trách nhiệm của tổ chức, cá nhân nếu để tình hình ma túy diễn biến phức tạp.

Triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030, phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương; kịp thời rà soát, tham mưu hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật có liên quan. Thực hiện đồng bộ các giải pháp giảm cung, giảm cầu, giảm tác hại của ma túy; lấy phòng ngừa là chính, địa bàn cơ sở làm trọng tâm; huy động trách nhiệm của toàn xã hội; phấn đấu đến năm 2030 đạt 100% xã, phường không ma túy. Ban hành và thực hiện nghiêm cơ chế xử lý trách nhiệm người đứng đầu khi để tình hình ma túy phức tạp hoặc cán bộ, công chức vi phạm pháp luật về ma túy. Phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên; lấy kết quả công tác phòng, chống ma túy và tiến độ thực hiện chỉ tiêu hằng năm làm tiêu chí quan trọng trong đánh giá, xếp loại cán bộ.

2. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền phòng, chống và kiểm soát ma túy

Các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, cơ quan, ban, ngành, doanh nghiệp tổ chức tuyên truyền sâu rộng để cán bộ, đảng viên và Nhân dân nhận thức đầy đủ ý nghĩa, mục tiêu, lộ trình xây dựng tỉnh "không ma túy"; nâng cao trách nhiệm xã hội và sự đồng thuận trong tổ chức thực hiện Kế hoạch này. Đẩy mạnh tuyên truyền với phương châm: "Mỗi người dân là một chiến sĩ - Mỗi gia đình là một pháo đài - Mỗi thôn, tổ dân phố là một tuyến đầu không ma túy".

Đa dạng hóa nội dung, hình thức tuyên truyền, bảo đảm thiết thực, dễ hiểu, dễ thực hiện; chú trọng các nhóm có nguy cơ cao (công nhân, lái xe, nhân viên trong các cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự…) và thanh, thiếu niên, học sinh, sinh viên; tăng cường tuyên truyền trực tiếp tại khu dân cư, cơ sở giáo dục và tổ chức các hoạt động trải nghiệm thực tế tại cơ sở cai nghiện. Công tác tuyên truyền phải thật sự "đi vào từng ngõ, gõ cửa từng nhà".

3. Tập trung triển khai hiệu quả công tác phòng ngừa xã hội

Phát động phong trào toàn dân tham gia phòng, chống ma túy; khuyến

khích người dân phát hiện, tố giác tội phạm và tệ nạn ma túy. Công khai đường dây nóng tiếp nhận thông tin về ma túy tại các khu dân cư, khu công nghiệp, khu cửa khẩu... Tăng cường tuyên truyền, phổ biến Luật Phòng, chống ma túy; thường xuyên cung cấp thông tin về tác hại của ma túy, phương thức, thủ đoạn của tội phạm ma túy, nhất là ma túy tổng hợp, góp phần nâng cao "sức đề kháng" cho cộng đồng, để người dân không chấp nhận sự tồn tại của ma túy và tiến tới loại bỏ ma túy ra khỏi đời sống xã hội.

Xây dựng, nhân rộng các mô hình, điển hình trong công tác phòng, chống ma túy tại địa bàn cơ sở: "khu dân cư, tổ dân phố, tổ liên gia, thôn, xóm không ma túy", "trường học không ma túy", "cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp không ma túy", "dòng họ không ma túy"; hỗ trợ, giúp đỡ người nghiện, người sau cai nghiện ma túy tái hòa nhập cộng đồng; kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong công tác cai nghiện ma túy.

4. Tăng cường quản lý người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy; nâng cao hiệu quả cai nghiện

Thường xuyên rà soát, thống kê, quản lý chặt chẽ người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy, điểm phức tạp về ma túy; kịp thời lập hồ sơ áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc; bảo đảm dữ liệu quản lý chính xác, đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh, trật tự, nhất là quản lý cư trú và ngành, nghề kinh doanh có điều kiện; tăng cường tuyên truyền, hỗ trợ đối với các nhóm nguy cơ cao; đẩy mạnh phối hợp giữa gia đình, nhà trường và các tổ chức chính trị - xã hội.

Bố trí nguồn lực, đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa, cai nghiện và quản lý sau cai; đẩy mạnh xã hội hóa công tác cai nghiện; hỗ trợ tạo việc làm, giúp người sau cai nghiện hòa nhập cộng đồng; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và nâng cấp cơ sở vật chất phục vụ công tác cai nghiện.

5. Đẩy mạnh công tác đấu tranh với tội phạm ma túy

Chủ động nắm, phân tích, dự báo tình hình tội phạm ma túy; phát huy vai trò nòng cốt của lực lượng Công an; kiên quyết triệt phá các đường dây, ổ nhóm, điểm phức tạp về ma túy; ngăn chặn việc lợi dụng địa bàn tỉnh làm nơi sản xuất, trung chuyển ma túy. Tăng cường phối hợp, trao đổi thông tin giữa các lực lượng chuyên trách; chia sẻ kinh nghiệm, nhân rộng các mô hình, cách làm hiệu quả trong đấu tranh với tội phạm ma túy. Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các lực lượng trong và ngoài tỉnh; tổ chức giao ban định kỳ; phối hợp điều tra, xử lý các chuyên án, bảo đảm quản lý chặt chẽ địa bàn.

Tăng cường kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy, tiền chất ma túy, khí N2O; kiểm tra chặt chẽ các ngành, nghề kinh doanh có điều kiện và địa bàn nhạy cảm; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.

6. Áp dụng khoa học, kỹ thuật, công nghệ và hợp tác quốc tế trong phòng, chống ma túy

Đầu tư trang thiết bị, ứng dụng khoa học, công nghệ, nâng cao năng lực cho lực lượng chuyên trách; ưu tiên nguồn lực cho địa bàn, lĩnh vực trọng điểm; bảo đảm điều kiện, phương tiện phục vụ hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống ma túy. Tăng cường mối quan hệ chặt chẽ với lực lượng chức năng của Trung Quốc nhằm chia sẻ thông tin, phối hợp, tiến tới xác lập cơ chế đấu tranh chung để triệt phá, ngăn chặn tội phạm mua bán, vận chuyển trái phép ma túy từ bên kia biên giới.

Nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế về phòng, chống ma túy; chủ động tranh thủ sự ủng hộ, giúp đỡ của các tổ chức quốc tế, các quốc gia và vùng lãnh thổ có liên quan; ưu tiên hợp tác với các địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy và các đối tác có tiềm lực về tài chính, kỹ thuật, công nghệ, kinh nghiệm, kỹ năng nghiệp vụ trong phòng, chống ma túy, phòng ngừa nghiện ma túy và cai nghiện ma túy.

IV. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Công an tỉnh

Là cơ quan chủ trì tham mưu triển khai Kế hoạch này gắn với việc tổ chức kiểm tra, hướng dẫn thi hành Luật Phòng, chống ma túy và thực hiện hiệu quả các Chương trình phòng, chống tội phạm, phòng, chống ma túy trong từng giai đoạn; có trách nhiệm quản lý, giám sát tổng thể kết quả thực hiện Kế hoạch trong suốt quá trình triển khai.

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, UBND cấp xã thống nhất mục tiêu, chỉ tiêu phấn đấu, nhiệm vụ cụ thể hằng năm để tổ chức thực hiện hiệu quả Kế hoạch này; trong đó, xác định rõ các lĩnh vực ưu tiên, các giải pháp có tính đột phá, bảo đảm phù hợp với các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương trong từng giai đoạn.

Chủ trì, phối hợp kiểm tra; thực hiện tổng kết, đánh giá việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra. Tổ chức thực hiện có hiệu quả các quyết định, kế hoạch, hướng dẫn của Chính phủ, Bộ Công an và các bộ, ngành liên quan trong triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030.

Tổng hợp đề xuất của các đơn vị, địa phương; lập hồ sơ đề nghị UBND tỉnh khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong thực hiện Kế hoạch này.

Chủ trì, phối hợp với các lực lượng chức năng triển khai đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ, nắm chắc, dự báo chính xác tình hình; tổ chức đấu tranh hiệu quả với các đường dây, ổ nhóm mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy vào hoặc qua địa bàn. Thường xuyên tham mưu mở các đợt cao điểm tấn công, triệt xóa các điểm tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy, các đối tượng mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ thực trạng và chủ động dự báo tình hình, diễn biến về người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy trên địa bàn tỉnh; tham mưu,

đề xuất nâng cấp, sửa chữa Cơ sở cai nghiện ma túy hiện có theo đúng quy hoạch, lộ trình, bảo đảm đáp ứng yêu cầu công tác cai nghiện ma túy. Đề xuất giao chỉ tiêu đưa người nghiện đi cai nghiện ma túy phù hợp với lộ trình thực hiện Kế hoạch này; đồng thời, đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cai nghiện ma túy tập trung; hướng dẫn triển khai công tác cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy.

Chủ trì tổ chức thực hiện tổng rà soát người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy trên toàn địa bàn tỉnh. Phối hợp thực hiện công tác tái hòa nhập cộng đồng, hỗ trợ đào tạo nghề, bố trí việc làm ổn định cuộc sống đối với người nghiện ma túy sau cai hoặc cai nghiện ma túy tại cộng đồng. Tham mưu đề xuất chế độ, chính sách hỗ trợ công tác lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa người nghiện ma túy vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao kiến thức, kỹ năng về tư vấn, cai nghiện ma túy cho đội ngũ cán bộ làm công tác cai nghiện ma túy các cấp. Tham mưu, phối hợp tổ chức triển khai các giải pháp phòng, chống tái nghiện ma túy kết hợp với việc tổ chức giáo dục, dạy nghề, cho vay vốn, tạo việc làm, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng một cách thiết thực, cụ thể đối với các đối tượng đang cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Kiểm soát, phối hợp kiểm soát 100% các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy; tiến tới quản lý, kiểm soát chất ma túy, tiền chất, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, thuốc thú y có chứa chất ma túy và tiền chất đến khâu cuối cùng; không để xảy ra tình trạng thất thoát, lợi dụng để sản xuất trái phép chất ma túy trên địa bàn. Sử dụng, khai thác hiệu quả hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu căn cước công dân để cập nhật thông tin về người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy, người sau cai nghiện ma túy, bảo đảm đồng bộ, đầy đủ, chính xác.

Chủ động đề xuất kiện toàn tổ chức, bố trí biên chế thực hiện công tác phòng, chống ma túy bảo đảm đúng quy định của pháp luật và phù hợp với tình hình thực tế. Bảo đảm 100% cán bộ, chiến sĩ lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh được bồi dưỡng, tập huấn chuyên sâu về nghiệp vụ phòng, chống và kiểm soát ma túy, kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy, kỹ năng đấu tranh, điều tra, xử lý tội phạm ma túy có tổ chức, xuyên quốc gia.

2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh: chủ động phối hợp với lực lượng Công an, Hải quan triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả các hoạt động phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn các hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy tại khu vực biên giới, cửa khẩu; tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát chặt chẽ người, phương tiện, hàng hóa qua lại biên giới, cửa khẩu, nhà ga… để kịp thời phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn ma túy vận chuyển, thẩm lậu qua biên giới. Tăng cường hợp tác quốc tế trong phòng, chống tội phạm ma túy.

3. Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh: tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Đề

án "Phát huy vai trò của lực lượng Quân đội nhân dân tham gia công tác phổ biến giáo dục pháp luật, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở giai đoạn 2021 - 2027" được phê duyệt tại Quyết định số 1371/QĐ-TTg ngày 30/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương có liên quan tại khu vực biên giới, cửa khẩu đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành nghiêm pháp luật về phòng, chống ma túy, không tham gia vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy, không trồng cây có chứa chất ma túy; kịp thời phát hiện, xóa bỏ diện tích trồng cây có chứa chất ma túy (nếu có).

4. Sở Y tế

Tổ chức kiểm tra, hướng dẫn thi hành Luật Phòng, chống ma túy theo chức năng, nhiệm vụ; kịp thời đề xuất, giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong công tác xác định tình trạng nghiện ma túy. Tổ chức đào tạo, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ y tế tại các cơ sở cai nghiện về chẩn đoán và điều trị nghiện ma túy. Tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh, đề xuất các giải pháp nâng cấp, bổ sung các điều kiện theo quy định hiện hành nhằm bảo đảm đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy, nhất là đối với các cơ sở, trạm y tế cấp xã. Thường xuyên thống kê, thông báo số cơ sở y tế đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh (định kỳ tháng 6 và tháng 12 hằng năm).

Đẩy mạnh việc điều trị thay thế bằng Methadone cho người nghiện ma túy dạng thuốc phiện ở ngoài cộng đồng và có kiểm soát. Hằng năm đánh giá kết quả chương trình điều trị Methadone, đề xuất các giải pháp phù hợp cho thời gian tới. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần và tiền chất dùng vào mục đích y tế, khám, chữa bệnh.

5. Sở Tài chính: phối hợp với Công an tỉnh và các sở, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch trong phạm vi khả năng cân đối ngân sách địa phương và theo phân cấp ngân sách nhà nước; hướng dẫn quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí theo quy định hiện hành.

6. Sở Nội vụ

Tham mưu UBND tỉnh xem xét đánh giá cán bộ, khen thưởng, kỷ luật đối với các tập thể, cá nhân có liên quan trong triển khai thực hiện công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy, xây dựng xã, phường "không ma túy" tại các cơ quan, đơn vị, địa phương từ tỉnh đến cơ sở; đặc biệt, xử lý nghiêm các trường hợp để tình hình ma túy diễn biến phức tạp tại cơ quan, đơn vị, địa phương, lĩnh vực, địa bàn được giao phụ trách, quản lý.

Phối hợp Công an tỉnh tham mưu UBND tỉnh kịp thời động viên, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống ma túy và kiểm soát ma túy.

7. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch, nhất là công tác quản lý, kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ các hoạt động dịch vụ văn hóa, các hoạt động kinh doanh lữ hành, kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch; chủ động phòng ngừa, ngăn chặn các đối tượng lợi dụng để hoạt động phạm tội về ma túy. Đẩy mạnh cuộc vận động xây dựng đời sống văn hóa ở cơ quan, công sở, doanh nghiệp, trường học và khu dân cư; kiểm tra, kiểm soát các hoạt động dịch vụ văn hóa, thể thao, du lịch, không để bị lợi dụng thực hiện hành vi vi phạm pháp luật về ma túy, tệ nạn ma túy; chỉ đạo tuyên truyền phòng, chống ma túy thông qua các thiết chế văn hóa cơ sở, lồng ghép tuyên truyền, giáo dục phòng, chống ma túy với sinh hoạt văn hóa nghệ thuật, thể dục thể thao.

Phối hợp, theo dõi, định hướng cơ quan báo chí, truyền thông trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về phòng, chống ma túy; xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, tiểu mục tuyên truyền phòng, chống ma túy; tăng cường thời lượng, tần suất phát sóng vào khung giờ có nhiều người theo dõi đối với các nội dung tuyên truyền pháp luật về phòng, chống ma túy, gương điển hình, mô hình phòng, chống ma túy hiệu quả trên địa bàn; phối hợp với những cá nhân có uy tín, nhận được nhiều sự quan tâm của dư luận xã hội trong thực hiện các sản phẩm truyền thông (bài viết, video, infographic) kết hợp với các hoạt động truyền thông khác như tổ chức giải thi đấu thể thao, chạy bộ, biểu diễn văn nghệ...

8. Sở Giáo dục và Đào tạo

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Chương trình phối hợp số 03/CTrPH-BCA-BGDĐT ngày 22/01/2024 giữa Bộ Công an và Bộ Giáo dục và Đào tạo về tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật phòng, chống ma túy trong các cơ sở giáo dục giai đoạn 2024 - 2030. Đôn đốc, hướng dẫn các nhà trường phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy cho cán bộ, giáo viên, học sinh, sinh viên như: tổ chức tọa đàm, giao lưu, nói chuyện chuyên đề, tổ chức cuộc thi tìm hiểu pháp luật về phòng, chống ma túy; lồng ghép tuyên truyền, giáo dục pháp luật phòng, chống ma túy trong các hoạt động chính khóa, ngoại khóa cho học sinh, sinh viên, nhất là tổ chức các hoạt động trong Tháng hành động phòng, chống ma túy (Tháng 6) và Ngày toàn dân phòng, chống ma túy (26/6). Xây dựng tài liệu tuyên truyền và triển khai đến các cơ sở giáo dục bằng hình thức phù hợp.

Chỉ đạo các nhà trường chủ động phối hợp với gia đình tăng cường công tác quản lý học sinh, sinh viên, không để tham gia vào tệ nạn ma túy; chủ động rà soát, phát hiện học sinh, sinh viên có liên quan đến tội phạm và tệ nạn ma túy để kịp thời phối hợp với các cơ quan có liên quan có giải pháp giáo dục, quản lý, xử lý theo quy định. Xây dựng mô hình cung cấp, tiếp nhận thông tin tố giác về tội phạm và tệ nạn ma túy liên quan đến học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục.

Xây dựng, triển khai, nhân rộng mô hình "Trường học không ma túy";

tuyên truyền, cung cấp kiến thức và kỹ năng cho học sinh, sinh viên về Luật Phòng, chống ma túy, hiểm họa của ma túy đối với đời sống xã hội, giúp nâng cao nhận thức, nhận diện các loại ma túy núp bóng dưới dạng thực phẩm, đồ uống, thuốc lá điện tử… Qua đó, góp phần xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, không có học sinh, sinh viên vi phạm pháp luật liên quan đến ma túy.

9. Sở Nông nghiệp và Môi trường

Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, các sở, ban, ngành liên quan và các địa phương làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật phòng, chống ma túy; vận động Nhân dân không trồng cây có chứa chất ma túy, đặc biệt tại các địa bàn tiềm ẩn nguy cơ trồng và tái trồng cây có chứa chất ma túy.

Phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan thực hiện tốt công tác kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy. Tổ chức quản lý chặt chẽ các loại thuốc thú y có chứa tiền chất, chất gây nghiện, thuốc hướng thần, tránh để bị lợi dụng vào hoạt động sản xuất ma túy tổng hợp.

10. Sở Công Thương: chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan phòng ngừa, phát hiện, quản lý và kiểm soát chặt chẽ các loại tiền chất công nghiệp thuộc lĩnh vực Công Thương; góp phần sớm phát hiện, khắc phục những sơ hở, tồn tại trong công tác quản lý, kiểm soát, không để tội phạm lợi dụng hoạt động phạm tội.

11. Sở Tư pháp

Phối hợp với Công an tỉnh và các đơn vị, địa phương liên quan tiếp tục tham gia kiến nghị, đề xuất hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống ma túy và các quy định có liên quan; cơ chế pháp lý trong việc xây dựng, tổ chức thực hiện Kế hoạch này phù hợp với tình hình thực tiễn trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện trách nhiệm cơ quan thường trực Hội đồng phổ biến, giáo dục pháp luật của tỉnh; tăng cường công tác trợ giúp pháp lý; phối hợp với các đơn vị, địa phương tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật liên quan đến phòng, chống và kiểm soát ma túy sâu rộng đến các tầng lớp, đối tượng trong xã hội.

12. Sở Ngoại vụ

Chủ trì, tham mưu xây dựng chương trình hoạt động đối ngoại, mở rộng hợp tác với các nước, các tổ chức quốc tế trong lĩnh vực phòng, chống tội phạm về ma túy theo chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Ngoại giao, Tỉnh ủy và UBND tỉnh.

Phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai các chương trình hợp tác quốc tế; thu hút các nguồn lực phục vụ công tác quản lý, hỗ trợ nâng cao năng lực, chia sẻ kinh nghiệm trong công tác phòng, chống, kiểm soát và giải quyết vấn đề ma túy.

13. Đề nghị Báo và Phát thanh, Truyền hình Lạng Sơn: tăng thời lượng phát sóng, đa dạng hóa hình thức, nội dung thông tin tuyên truyền; xây

dựng chuyên mục, bản tin "Phòng, chống tệ nạn ma túy"; định kỳ hằng tháng đăng tải ít nhất 01 bản tin, phóng sự có nội dung liên quan đến công tác phòng, chống ma túy trên địa bàn. Xây dựng lộ trình hằng năm để thực hiện các chuyên trang, chuyên mục, chuyên đề về phòng, chống ma túy trên bốn loại hình báo chí: báo in, báo điện tử, phát thanh, truyền hình và tuyên truyền trên các nền tảng mạng xã hội.

14. Chi cục Hải quan khu vực VI: triển khai các biện pháp kiểm tra, kiểm soát, giám sát hải quan để kịp thời phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn việc mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy, tiền chất, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, nguyên liệu làm thuốc là dược chất gây nghiện, dược chất hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc và thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất tại các cửa khẩu biên giới và các khu vực khác trong địa bàn hoạt động, quản lý của Hải quan.

15. Đề nghị Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy: căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp triển khai Kế hoạch này; tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này trong toàn Đảng bộ tỉnh; chỉ đạo, hướng dẫn đưa nội dung, nhiệm vụ công tác phòng, chống ma túy vào chương trình hoạt động chỉ đạo, kiểm tra, giám sát thường xuyên của cấp ủy, chính quyền trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện và coi đây là một tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ; định hướng công tác tuyên truyền phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy, cũng như quá trình thực hiện Kế hoạch này cho các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh.

16. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội

Tăng cường công tác phối hợp, hướng dẫn tổ chức các hoạt động phòng, chống ma túy tại cộng đồng; phát động phong trào "Toàn dân tham gia phòng, chống ma túy" trong xã hội. Gắn kết hiệu quả công tác phòng, chống ma túy với phòng, chống lây nhiễm HIV/AIDS và phòng, chống tội phạm, các tệ nạn xã hội trong thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua tại cơ sở và thực hiện các mục tiêu trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; phối hợp thực hiện công tác hòa nhập cộng đồng, hỗ trợ đào tạo nghề, bố trí việc làm ổn định cuộc sống đối với người nghiện ma túy sau cai hoặc cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng.

Phối hợp với cơ quan chuyên trách phòng, chống ma túy đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, phổ biến về phòng, chống ma túy, bảo đảm 100% đoàn viên, hội viên, người lao động của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn được tuyên truyền, giáo dục về tác hại của tệ nạn ma túy và được trang bị kiến thức, kỹ năng phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh với tệ nạn ma túy. Vận động, tranh thủ sự ủng hộ của những người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số; chức sắc, chức việc, tín đồ tôn giáo; người có sức ảnh hưởng trong cộng đồng; tổ chức các hoạt động truyền thông về hiểm họa ma túy, về công tác

phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy.

17. Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh: đẩy mạnh công tác truy tố, xét xử, thi hành án các vụ án về ma túy; áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa người nghiện vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; xử lý nghiêm minh, đủ sức răn đe đối với người nghiện, người sử dụng ma túy phạm tội, vi phạm pháp luật. Tổ chức xét xử lưu động, công khai một số vụ án điển hình tại các địa bàn cấp xã có mức độ trọng điểm, phức tạp về ma túy, các trường học và đặc biệt tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lạng Sơn để răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

18. UBND các xã, phường

Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, trong đó xác định nhiệm vụ đầu tiên và quan trọng nhất là phòng ngừa từ sớm, từ xa. Cấp ủy, chính quyền địa phương phải chỉ đạo quyết liệt để xóa cho bằng được các điểm phức tạp về ma túy, không để tội phạm "bám rễ", không để ma túy xâm nhập vào trường học, không để các đối tượng lợi dụng cơ sở kinh doanh dịch vụ để tụ tập, tổ chức sử dụng. Công tác rà soát, thống kê, quản lý người nghiện và người sử dụng trái phép chất ma túy phải đầy đủ, chính xác, không để lọt, sai, không để xảy ra tình trạng "không biết - không báo - không xử lý". Song song với phòng ngừa, phải tổ chức đấu tranh mạnh mẽ, liên tục.

Chỉ đạo Công an xã, các lực lượng bán chuyên trách và quần chúng Nhân dân phối hợp đồng bộ; nhận diện sớm dấu hiệu vi phạm, kịp thời phát hiện, triệt xóa các điểm mua bán lẻ ma túy; xử lý nghiêm đối tượng cầm đầu, đối tượng lôi kéo thanh niên sử dụng ma túy. Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện; báo cáo kết quả về Công an tỉnh (Cơ quan chủ trì thực hiện Kế hoạch này) về tình hình thực hiện các chỉ tiêu, mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phòng, chống ma túy với nội dung, hình thức, biện pháp, phương tiện phù hợp với từng nhóm đối tượng; tập trung vào các khu vực, địa bàn trọng điểm, phức tạp về ma túy, các nhóm nguy cơ cao, nhất là thanh thiếu niên, học sinh, sinh viên, công nhân, người lao động tại các cửa khẩu, lối mở, khu công nghiệp, cụm nghiệp...; tăng cường ứng dụng công nghệ 4.0, Internet và mạng xã hội trong công tác tuyên truyền.

Xây dựng, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến; kịp thời khen thưởng, động viên những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phòng, chống và kiểm soát ma túy; tổ chức triển khai có hiệu quả các phong trào "Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc", "Toàn dân tham gia phòng, chống ma túy" gắn với cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh" và các phong trào thi đua yêu nước khác để huy động tối đa sức mạnh của toàn xã hội tham gia phòng, chống và kiểm soát ma túy.

Quyết liệt chỉ đạo thực hiện hiệu quả công tác chuyển hóa địa bàn trọng

điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy; giảm số xã, phường có ma túy và trọng điểm về ma túy theo từng loại. Giữ vững địa bàn không ma túy đã thực hiện chuyển hóa; xây dựng xã, phường không có ma túy mới phù hợp với đặc điểm, tình hình của địa phương, bảo đảm hoàn thành các chỉ tiêu đã đề ra theo đúng tiến độ.

Tổ chức lồng ghép việc thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống ma túy với các chương trình kinh tế - xã hội khác; quan tâm, phối hợp lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện công tác cai nghiện và quản lý sau cai. Phối hợp với các cơ quan liên quan để đưa người nghiện đi cai đúng quy trình; tăng cường truyền thông, vận động gia đình, đoàn thể tham gia hỗ trợ; dạy nghề, tạo việc làm để người sau cai có cơ hội hòa nhập, giảm nguy cơ tái nghiện. Chủ động, không chờ đợi, không làm hình thức, thực hiện theo phương châm "6 rõ": rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian và rõ kết quả.

Căn cứ tình hình thực tế của địa phương và khả năng cân đối ngân sách, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này cho các cơ quan, đơn vị ở địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành; tổ chức huy động các nguồn lực tài chính hợp pháp khác để thực hiện; đồng thời, chịu trách nhiệm sử dụng kinh phí của Kế hoạch đúng mục đích, đạt hiệu quả.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Công an tỉnh là cơ quan thường trực thực hiện Kế hoạch này, chủ động tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp theo lộ trình, mục tiêu đề ra; chịu trách nhiệm theo dõi, tập hợp tình hình, kết quả triển khai thực hiện, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Công an theo quy định. Kịp thời hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị, địa phương thực hiện; chuẩn bị nội dung phục vụ sơ kết, tổng kết; phối hợp đề xuất khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong quá trình thực hiện Kế hoạch này.

2. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và khả năng cân đối ngân sách từng giai đoạn, được bố trí trong dự toán chi ngân sách của các cơ quan, đơn vị, địa phương và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Việc quản lý, sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

3. Thời gian thực hiện

Thời gian thực hiện Kế hoạch này từ khi ban hành đến hết năm 2030.

Căn cứ Kế hoạch này, đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường theo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực, địa bàn phụ trách khẩn trương xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, gắn với thực hiện Kế hoạch số 275/KH-UBND ngày 06/10/2025 của UBND tỉnh về thực

hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, gửi về Công an tỉnh (qua Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, địa chỉ: số 15, đường Hoàng Văn Thụ, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn) trước ngày 31/3/2026.

Trình tự, thủ tục, thẩm quyền xét duyệt tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy thực hiện theo Quyết định số 28/QĐ-TTg ngày 24/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành tiêu chí xác định tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy và Hướng dẫn số 37/HD-BCA-C04 ngày 24/9/2025 của Bộ Công an về trình tự, thủ tục, thẩm quyền xét duyệt tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy.

4. Chế độ sơ kết, tổng kết và thông tin báo cáo: định kỳ ngày 10/12 hằng năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu, các cơ quan, đơn vị, địa phương tiến hành sơ kết tình hình, đánh giá kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổ chức tổng kết việc thực hiện Kế hoạch này vào cuối năm 2030.

Quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo về UBND tỉnh (qua Công an tỉnh) để chỉ đạo triển khai thực hiện.

(Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 214/KH-UBND ngày 15/8/2025 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện mục tiêu xã, phường không ma túy trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2025 – 2030)./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Bộ Công an;
- Cục CSĐT tội phạm về ma túy - Bộ Công an;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các tổ chức CT-XH;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, cơ quan TW trên địa bàn tỉnh;
- C, PCVP UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, NC (LTHT).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Đinh Hữu Học